

Thừa Thiên Huế, ngày 01 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Hội nghị Ban Chấp hành lần thứ XII, nhiệm kỳ 2021-2025

BAN CHẤP HÀNH HỘI CHỦ RỪNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ NHIỆM KỲ 2021-2025, KỶ HỌP THỨ XII

Căn cứ Quyết định số 2329/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc cho phép thành lập Hội Chủ rừng Phát triển bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Điều lệ Hội Chủ rừng Phát triển bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Biên bản Hội nghị Ban Chấp hành lần thứ XII, nhiệm kỳ 2021-2025, họp ngày 30 tháng 6 năm 2024 tại thôn Tân Mỹ xã Phong Mỹ huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đồng ý bầu bổ sung một số hội viên tham gia Ban chấp hành (BCH) Hội và các ủy viên BCH tham gia Ban Thường vụ gồm các ông/bà có tên sau:

- Bổ sung Ủy viên BCH gồm các ông/bà có tên sau:
 - Ông: Trương Thụy Đạt, hội viên Chi hội Hành chính;
 - Ông: Nguyễn Ngọc Khôi, hội viên Chi hội Hành chính;
 - Bà: Nguyễn Thị Như Quỳnh, hội viên Chi hội Hành chính;
 - Ông: Nguyễn Minh Trường, hội viên Chi hội Hành chính;
 - Ông: Huỳnh Công Tuyển, hội viên Chi hội Hành chính;
 - Ông: Võ Quang Vinh, hội viên Chi hội Hành chính.
- Bổ sung Ủy viên Ban Thường vụ gồm các ông có tên sau:
 - Ông: Trần Vũ Ngọc Hùng, Ủy viên BCH;
 - Ông: Đặng Văn Viện, Ủy viên BCH;
 - Ông: Võ Quang Vinh, Ủy viên BCH

Điều 2. Đồng ý thông qua Kế hoạch duy trì và mở rộng chứng chỉ rừng trồng FSC năm 2024, diện tích mới khoảng 600 – 650 ha.



(Kế hoạch đính kèm Nghị quyết này)

Điều 3. Thống nhất thông qua dự thảo Quy chế hỗ trợ tồn thất rừng trồng nội bộ của TTH-FOSDA; giao Ban Thường vụ tiếp thu các ý kiến góp ý của BCH để hoàn thiện Quy chế trình Chủ tịch Hội ký ban hành để thực hiện.

(Dự thảo sửa đổi bổ sung đính kèm Nghị quyết này)

Điều 4. Thống nhất tổ chức kỳ họp BCH lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2021-2025, về thời gian và địa điểm như sau:

- Thời gian: Tuần cuối tháng 9/2024;
- Địa điểm: Tại chi Hội Hồng Thượng, xã Hồng Thượng, huyện A Lưới;
- Giao ông Phạm Đình Văn – Phó Chủ tịch, kiêm Tổng Thư ký và Chánh Văn phòng Hội, chủ trì thúc đẩy công tác chuẩn bị về hậu cần và hành chính;
- Giao ông Lê Nhân Tiến-Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Văn phòng Hội chủ trì thúc đẩy về nội dung và hiện trường phục vụ Hội nghị;
- Giao Chi hội trưởng chi hội Hồng Thượng phối hợp với Văn phòng Hội để phục vụ tốt Hội nghị BCH lần thứ XIII.

Điều 5. Tổ chức thực hiện:

- Giao trách nhiệm cho Ban Thường vụ, (Bộ phận Thường trực) tiếp thu các ý kiến của các đại biểu để bổ sung vào các giải pháp thực hiện nhằm triển khai có hiệu quả Nghị quyết.
- Giao Ban Kiểm tra giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.
- Văn phòng Hội và Tổ Thư ký có trách nhiệm tham mưu toàn diện việc lập kế hoạch cụ thể để triển khai tổ chức thực hiện.
- Các ủy viên BCH có trách nhiệm phổ biến Nghị quyết đến tất cả các chi hội. Nghị quyết này đã được BCH Hội Chủ rừng Phát triển bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế thông qua tại kỳ họp lần thứ XII, nhiệm kỳ 2021-2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua.

(Kèm theo biên bản họp Ban Chấp hành lần thứ XII, nhiệm kỳ 2021-2025, ngày 30/6/2024). *luu*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (báo cáo);
- Sở Nông nghiệp và PTNT (báo cáo);
- Các chi hội;
- Các ủy viên BCH;
- Ban Kiểm tra;
- Lưu VPH.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



luu
Võ Văn Dự



Số: 38b/QĐ-TTH-FOSDA

Thừa Thiên Huế, ngày 01 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hỗ trợ tồn thất rừng trồng nội bộ của
Hội Chủ rừng Phát triển bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế

**BAN THƯỜNG VỤ HỘI CHỦ RỪNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Căn cứ Quyết định số 2329/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc cho phép thành lập Hội Chủ rừng Phát triển bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế Về việc Phê duyệt Điều lệ Hội Chủ rừng Phát triển bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-BTV ngày 10/7/2021 của Ban Thường vụ Hội Chủ rừng Phát triển bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế Về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra Hội Chủ rừng Phát triển bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 77/QĐ-BTV ngày 10/7/2021 của Ban Thường vụ Hội Chủ rừng Phát triển bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế Về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và sử dụng tài sản của hội Chủ rừng Phát triển bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ XII của Ban Chấp hành Hội Chủ rừng Phát triển bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế ngày tháng năm 2024;

Xét đề nghị của Chánh văn phòng Hội Chủ rừng Phát triển bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành Quy chế hỗ trợ tồn thất rừng trồng nội bộ của Hội Chủ rừng Phát triển bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Điều 3. Chánh Văn phòng Hội; Ban chấp hành; các chi hội và các cán bộ liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / . *uu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Kiểm tra;
- Lưu: VPH.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Võ Văn Dự

1
/
H
/

Thừa Thiên Huế, ngày 01 tháng 7 năm 2024

**QUY CHẾ HỖ TRỢ TỔN THẤT RỪNG TRỒNG NỘI BỘ CỦA
HỘI CHỦ RỪNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 38b/QĐ-TTH-FOSDA ngày 01 tháng 7 năm
2024 của Ban chấp hành Hội Chủ rừng Phát triển bền vững Thừa Thiên Huế)

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Hỗ trợ tổn thất do cháy rừng, gió bão và sâu bệnh làm thiệt hại rừng trồng của chủ rừng có đóng góp vào nguồn thu hỗ trợ tổn thất rừng trồng;
- Các khu rừng trồng thực hiện quản lý rừng bền vững và có chứng chỉ rừng FSC của hội viên TTH-FOSDA;
- Các hội viên TTH-FOSDA có rừng trồng FSC;
- Các chủ rừng khác trong vùng có rừng trồng FSC nhưng chưa tham gia chứng chỉ rừng FSC mong muốn tham gia.

Điều 2. Mục đích hỗ trợ tổn thất rừng trồng FSC

1. Nhằm hỗ trợ hội viên có rừng trồng gặp rủi ro do thiên tai giảm bớt thiệt hại; ổn định sinh kế và tiếp tục thực hiện quản lý rừng trồng bền vững theo nguyên tắc FSC.
2. Rút kinh nghiệm để mở rộng quy mô, từng bước xem xét để tham gia bảo hiểm rừng trồng.

Điều 3. Nguyên tắc đóng góp, thu và chi tiền hỗ trợ tổn thất

1. Tự nguyện và phi lợi nhuận: Nguồn thu đóng góp cho hỗ trợ tổn thất là hoạt động tự nguyện hoàn toàn và phi lợi nhuận.
2. Công khai: Mọi hoạt động thu và chi từ nguồn đóng góp hỗ trợ tổn thất rừng trồng phải thực hiện công khai theo Quy chế này.
3. Dân chủ: Các hoạt động quản lý thực hiện theo quyết định của tập thể Ban Chấp hành TTH-FOSDA.
4. Hỗ trợ thiệt hại: Khi hội viên, chủ rừng đã tham gia đóng góp hỗ trợ tổn thất, nếu gặp rủi ro do cháy rừng và/hoặc gió bão gây thiệt hại đến số lượng và chất lượng rừng trồng, tùy theo mức độ sẽ được hỗ trợ thiệt hại theo Quy chế này.

5. Thiện nguyện: Các hoạt động phát sinh chi tiêu kinh phí đều do các cá nhân tham gia thiện nguyện trang trải hoặc do TTH-FOSDA chi trả nhưng không được sử dụng từ nguồn thu đóng góp hỗ trợ tổn thất của hội viên, chủ rừng.

Điều 4. Các nguồn đóng góp hỗ trợ tổn thất rừng trồng nội bộ

Các nguồn đóng góp hỗ trợ tổn thất rừng trồng nội bộ TTH-FOSDA gồm:

1. Tự nguyện đóng góp của hội viên, chủ rừng trồng;
2. Sự hỗ trợ của các chương trình, dự án;
3. Sự hỗ trợ của các tổ chức và cá nhân hảo tâm;
4. Sự hỗ trợ của Nhà nước theo chủ trương hoặc chính sách;
5. Sinh lợi từ tiền gửi ngân hàng;
6. Các khoản đóng góp hợp pháp khác.

Điều 5. Các nội dung được hỗ trợ

1. Thiệt hại rừng trồng do cháy rừng;
2. Thiệt hại rừng trồng do gió bão gây gãy đổ;
3. Thiệt hại rừng trồng do sâu bệnh;

Điều 6. Về hình thức hỗ trợ

Hỗ trợ bằng tiền trực tiếp cho hội viên, chủ rừng bị thiệt hại.

Điều 7. Mức đóng góp của hội viên, chủ rừng; hỗ trợ thiệt hại và lũy kế nguồn thu

1. Mức đóng: tối thiểu 100.000 đồng/ha/năm và mức tối đa tùy theo điều kiện của từng hội viên, chủ rừng.
2. Mức hỗ trợ thiệt hại: Gấp 20 lần so với số tiền đóng góp trong năm kế hoạch, khi bị thiệt hại 100% diện tích; gấp 10 lần so với số tiền đóng góp trong năm kế hoạch, khi bị thiệt hại từ 50% diện tích trở lên.
3. Lũy kế nguồn thu: nguồn thu được trong năm nhưng không chi hết thì chuyển sang năm sau để tiếp tục dùng vào việc hỗ trợ tổn thất.

Điều 8. Quy định mức tổn thất được hỗ trợ

Mức tổn thất được xem xét hỗ trợ: thiệt hại từ 50% diện tích trở lên của một lô rừng cụ thể có đóng góp nguồn thu, sẽ được giám định để xác định thiệt hại và mức hỗ trợ.

Điều 9. Nguyên tắc và phương pháp xác định thiệt hại

1. Thành lập Hội đồng đánh giá thiệt hại

Hội đồng thiệt hại được thành lập ngay sau khi có thông báo về thiệt hại rừng của hội viên; do Ban Thường vụ TTH-FOSDA quyết định và phải giải quyết tất cả các công việc trong thời hạn tối đa là 07 ngày thành lập. Thành phần gồm: đại diện Ban Thường vụ làm Chủ tịch Hội đồng; thành viên hội đồng gồm: đại diện Ban Kiểm soát; đại diện lãnh đạo chi hội và đại diện hội viên, chủ rừng nơi có rừng trồng bị thiệt hại; mời đại diện UBND xã sở tại hoặc kiểm lâm địa bàn tham gia hội đồng. Các chi hội liền kề với chi hội có rừng trồng bị thiệt hại có thể cử đại diện tham gia đánh giá theo đề nghị của chi hội bị thiệt hại để trao đổi kinh nghiệm và có tính khách quan nhưng không có quyền biểu quyết.

2. Phương pháp làm việc của Hội đồng

Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể và biểu quyết bằng phiếu kín theo đa số có mặt tại buổi làm việc xác định mức độ thiệt hại. Trường hợp số người biểu quyết là ngang nhau thì theo ý kiến của Chủ tịch hội đồng.

3. Phương pháp đo đếm tính toán thiệt hại

Dùng máy định vị hoặc máy tính bảng đo diện tích bị thiệt hại. Lập ô tiêu chuẩn ngẫu nhiên theo tỷ lệ từ 8-15% diện tích bị thiệt hại; mỗi ô có diện tích 200 m² để đo đếm xác định mức độ thiệt hại, kết hợp với quan sát hiện trường. Nếu không đạt thống nhất về số ô đo đếm (trước khi xác định mức độ thiệt hại) với hội viên, chủ rừng có rừng bị thiệt hại thì tăng thêm số ô tiêu chuẩn nhưng không quá 25% diện tích thiệt hại.

Nếu trong các ô tiêu chuẩn đo đếm bị thiệt hại từ 70% trở lên, coi như 100% và hỗ trợ gấp 20 lần khoản đã đóng góp. Dưới 70% hỗ trợ gấp 10 lần khoản đã đóng góp.

4. Biên bản ghi nhận thiệt hại tại hiện trường

Tại hiện trường, Hội đồng sẽ mời hội viên có rừng bị thiệt hại tham gia chứng kiến và ký vào biên bản lựa chọn ô đo đếm; xác định tỷ lệ diện tích đo đếm (có mẫu kèm theo).

5. Biên bản họp Hội đồng xác định mức độ thiệt hại

a) Hội đồng họp và biểu quyết ghi vào biên bản xác định mức độ thiệt hại. Biên bản do Chủ tịch Hội đồng và người được cử làm thư ký ký tên (có mẫu kèm theo). Thành viên tham gia Hội đồng nếu không thống nhất có quyền bảo lưu ý kiến và ghi rõ lý do trong biên bản.

b) Thành viên là Ban Kiểm soát có quyền bảo lưu ý kiến; Hội viên có rừng bị thiệt hại có quyền khiếu nại, và đề xuất Chủ tịch TTH-FOSDA phúc tra, nếu xét thấy nội dung biên bản của Hội đồng chưa phản ánh thực tế khách quan.

6. Thành lập Hội đồng phúc tra

Trong trường hợp có khiếu nại của hội viên, Hội đồng phúc tra được thành lập do 1 thường trực TTH-FOSDA làm Chủ tịch; lãnh đạo Ban kiểm soát là thành viên, và một số thành viên khác do Chủ tịch TTH-FOSDA quyết định. Hội đồng phúc tra họp và biểu quyết theo phương pháp nêu tại khoản 2, Điều này. Kết thúc phúc tra, Hội đồng phúc tra làm biên bản cuộc họp (theo mẫu đính kèm) do Chủ tịch và người được cử làm thư ký ký. Kết luận tại biên bản có giá trị thực hiện ngay.

7. Bồi dưỡng cho thành viên tham gia Hội đồng đánh giá trên thực địa không quá 150.000 đồng/ngày/người và do TTH-FOSDA chi trả và không được sử dụng nguồn thu đóng góp hỗ trợ tổn thất.

Điều 10. Hình thức, trình tự thủ tục đóng tiền và hiệu lực bảo hiểm

1. Mọi hoạt động đóng góp hỗ trợ tổn thất rừng trồng nội bộ đều thực hiện thu bằng phiếu thu.

2. Ngay sau khi hội viên, chủ rừng phiếu thu tiền mặt của Văn phòng Hội hoặc tiền đã chuyển vào tài khoản của TTH-FOSDA là phát sinh hiệu lực hỗ trợ tổn thất đối với trường hợp cháy rừng và sâu bệnh hại; trong trường hợp gió bão gây thiệt hại thì phát sinh hiệu lực hỗ trợ sau 30 ngày kể từ ngày đóng góp theo Quy chế này.

3. Thời gian giải quyết hỗ trợ cho hội viên, chủ rừng bị thiệt hại không quá 45 ngày làm việc, kể từ khi được báo thiệt hại xảy ra. Nếu sau 45 làm việc mà không giải quyết thì TTH-FOSDA phải chi trả tiền lãi suất do chậm trả theo mức của Chi nhánh ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại thời điểm chậm chi trả.

Điều 11. Cách chi trong trường hợp bất khả kháng

1. Khi có thiên tai gây thiệt hại cho đa số hội viên, chủ rừng đóng bảo hiểm thì sử dụng toàn bộ số tiền lãi hiện có tại thời điểm xảy ra thiên tai và các khoản thu khác quy định tại khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 5, nếu được sự hỗ trợ của nhà nước hoặc được bên tài trợ chấp nhận để hỗ trợ cho tất cả hội viên, chủ rừng đóng góp nguồn thu hỗ trợ thiệt hại.

2. Trường hợp thiếu nguồn chi trả

Trong trường hợp nhiều hội viên, chủ rừng có rừng bị thiệt hại trong năm nhưng nguồn chi hỗ trợ bị thiếu thì hội viên, chủ rừng cho TTH-FOSDA nợ năm sau thanh toán tiếp, và không tính lãi. Nếu năm sau vẫn không đủ tiền chi trả thì thống nhất chia bình quân theo diện tích và tỷ lệ thiệt hại của các hội viên, chủ rừng dựa trên tổng số tiền hiện có.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Giao trách nhiệm Ban Thường vụ và Văn phòng TTH-FOSDA theo dõi tổng hợp kết quả thực hiện; định kỳ hàng năm tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm và

đề nghị Ban Chấp hành xem xét điều chỉnh, bổ sung những nội dung không còn phù hợp hoặc phát sinh tình huống mới.

3. Mọi điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế phải được Ban Chấp hành TTH-FOSDA quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT (nt);
- Các thành viên trong BCH;
- Các Chi hội trực thuộc;
- Lưu VPH.





KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI DUY TRÌ, MỞ RỘNG CHỨNG CHỈ RỪNG FSC NĂM 2024
(Thời gian từ 20/6/2024 đến 30/9/2024)

I. TÓM TẮT KẾT QUẢ FSC 2023

Năm 2023, TTH-FOSDA vận động thêm 48 hộ (37 hộ mới, 11 hộ cũ) với diện tích đăng ký mới 1.060,17 ha (rừng trồng keo 117,47 ha; rừng tự nhiên 942,7 ha). Trong đó, diện tích giảm do thu hồi đất, tách lô, rời nhóm... 45,88 ha, số hộ/số lô tăng do tách lô là 19 hộ/48 lô. Tổng số diện tích hiện tại là 7.621,61 ha/1.263 hộ/2.668 lô.

Kết quả đánh giá

Và trong đợt đánh giá, TTH-FOSDA đã được Công ty BV đánh giá với kết quả cụ thể như sau:

1. Điểm không phù hợp lớn (ĐKPHL):

Chỉ số 1.2.3. Ranh giới của tất cả các Đơn vị Quản lý trong phạm vi chứng chỉ được xác định hoặc được tài liệu hóa rõ ràng và được thể hiện rõ trên bản đồ.

Ranh giới đơn vị quản lý rừng trên thực địa chưa trùng khớp với ranh giới được thể hiện trên bản đồ.

Qua kiểm tra các lô rừng Nguyễn Văn Cường (HPo14) chi hội Hương Phong và Đỗ Thanh Định (HL13), Lưu Thị Liên (HL12) chi hội Hương Lâm phát hiện ranh giới lô rừng trên thực địa chưa trùng khớp với ranh giới được thể hiện trên bản đồ.

Đã hoàn thành việc khắc phục.

2. Điểm không phù hợp nhỏ (ĐKPHN):

a. ĐKPHN 1:

Chỉ số 5.2.2. Căn cứ vào tính toán mức khai thác, xác định lượng gỗ được phép khai thác tối đa hàng năm không vượt quá lượng tăng trưởng.

TTH-FOSDA có thực hiện đo đếm tăng trưởng của rừng trồng hàng năm nhưng chưa xác định được lượng gỗ khai thác tối đa hàng năm.



b. ĐKPHN 2:

Chỉ số 8.4.1. Một bản tóm tắt kết quả giám sát phù hợp với Phụ Lục D và toàn diện bao gồm cả các bản đồ, ngoại trừ những thông tin mật, được công bố công khai miễn phí cho các bên liên quan.

TTH-FOSDA có thực hiện báo cáo giám sát các hoạt động nhưng chưa có bản tóm tắt giám sát phù hợp với Phụ lục D của bộ tiêu chuẩn.

c. ĐKPHN 3:

Chỉ số 2.3.2. Người lao động được trang bị thiết bị bảo hộ cá nhân phù hợp với nhiệm vụ được giao.

TTH-FOSDA có tập huấn cho các chủ rừng về chuyên đề an toàn lao động và hướng dẫn về quy định bảo hộ lao động. Tuy nhiên, kiểm tra khai thác tại lô rừng Nguyễn Văn Minh (LB108), chi hội Hòa Lộc, nhóm khai thác có sử dụng các bảo hộ lao động nhưng thợ cưa không mang giày theo đúng quy định bảo hộ lao động.

II. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Đảm bảo triển khai tốt các hoạt động phục vụ duy trì Chứng chỉ rừng FSC của TTH-FOSDA, năm 2024 tiếp tục thực hiện khắc phục 03 ĐKPHN, tiếp tục duy trì 7.621,61 ha/ 1.263 hộ/ 2.668 lô và đặt mục tiêu chính là duy trì chứng chỉ FSC, chỉ tiến hành đăng ký mới tham gia Chứng chỉ rừng (CCR) FSC đối với những chủ rừng tự nguyện đăng ký tham gia.

2. Yêu cầu

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các Chi hội nhằm phát hiện, nắm rõ những nguyên nhân để hỗ trợ hội viên khắc phục những điểm còn tồn tại, hạn chế.

- Phát huy cao độ tính chủ động, độc lập hoạt động của từng thành viên, đảm bảo hoàn thành các công việc đúng thời hạn và đồng thời bảo đảm chia sẻ mọi thông tin kịp thời lên nhóm để mọi bất cập, vướng mắc phải được xử lý ngay để thực hiện tiến độ kế hoạch thông suốt.

- Cán bộ hiện trường phối hợp chặt chẽ với BCH các chi hội và nâng cao hiệu quả của sự phối hợp trong nhóm kỹ thuật.

- Bên cạnh việc thực hiện công tác tập huấn về FSC cho chủ rừng mới và các hội viên chưa được tập huấn, cần lồng ghép các lớp tập huấn của Hội từ các chương trình, dự án khác để hỗ trợ tập huấn cho hội viên các nội dung liên quan đến FSC.

- Tài liệu hóa tất cả các hồ sơ quản lý, hoàn thiện bộ hồ sơ các cấp để thuận tiện cho công tác kiểm tra, quản lý.

III. CƠ SỞ THỰC HIỆN

Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp;

Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025;

Thông tư số 21/2023/TT-BTC ngày 14/4/2023 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025;

Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 18/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Quản lý rừng bền vững;

Thông tư số 13/2023/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về quản lý rừng bền vững;

Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 01/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng;

Quyết định số 327/QĐ-TTg ngày 10/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021-2030;

Công văn số 6124/BNN-LN ngày 05/9/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hoàn thành xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và đẩy nhanh tiến độ, tăng diện tích rừng trồng sản xuất được cấp chứng chỉ rừng; để nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị, kinh doanh rừng trồng bền vững, đáp ứng nhu cầu thị trường tiêu thụ gỗ và sản phẩm gỗ rừng trồng;

Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 25/9/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Phát triển rừng trồng sản xuất gỗ lớn các loài Keo giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Nghị Quyết lần thứ XI, BCH TTH-FOSDA nhiệm kỳ 2021-2025;

Biên bản ghi nhớ hợp tác/Hợp đồng nguyên tắc giữa các bên liên quan (các UBND, phòng KT/NN&PTNT thuộc các thị xã/huyện, Công ty Scansia Pacific (gọi tắt là Công ty SP),...) đến QLRBV/FSC của TTH-FOSDA;

Nhu cầu mở rộng FSC ở các Chi hội (dựa trên số liệu thu thập từ các Chi hội gửi lên);

Phương án QLRBV và các Sổ tay Quản lý rừng bền vững, Quản lý Hội 2021-2026;

1
4.
H.
—
—

Bộ tiêu chuẩn quản lý rừng FSC Quốc gia Việt Nam FSC-STD-VN-01-2018;
 Bộ tiêu chuẩn các nhóm quản lý rừng FSC-STD-30-005 V2-0.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Kiểm tra, rà soát hồ sơ FSC tại các cấp và tiến hành làm đăng ký cho Hội viên mới tham gia QLRBV và FSC.

1. Diện tích dự kiến đăng ký tham gia FSC năm 2024

Bảng tổng hợp diện tích dự kiến đăng ký tham gia FSC năm 2024¹

STT	Địa bàn	Chi hội	Tổng diện tích đăng ký FSC 2024		
			Tổng diện tích dự kiến đăng ký FSC 2024 (ha)	Diện tích Hội viên cũ (ha)	Diện tích Hội viên mới (ha)
I	Huyện A Lưới		289	12	277
1	Lâm Đốt	Hương Lâm	31		31
2	A Roàng	A Roàng	8		8
3	Đông Sơn	A So Đông Sơn	67		67
4	Hồng Hạ	Hồng Hạ	23		23
5	Hồng Thượng	Hồng Thượng	27		27
6	Hồng Vân	Hồng Vân	116	8	108
7	Hương Phong	Hương Phong	17	4	13
II	Huyện Nam Đông		115	0	115
1	Hương Phú	Hương Phú	27		27
2	Thượng Lộ	Thượng Lộ	36		36
3	Thượng Nhật	Cha Măng Ka Đầu	52		52
III	Huyện Phong Điền		390	0	390
1	Phong Sơn	Cổ Bi 3 Phe Tư	117		117
2	Phong Mỹ	Tân Mỹ	100		100
3		Lưu Hiền Hòa			
4	Phong An	Phong An			
5	Phong Thu	Phong Thu	33		33
6	Phong Xuân	Phong Xuân	140		140
IV	Huyện Phú Lộc		234	52	182
1	Lộc Bồn	Hòa Lộc	92	32	60
2	Lộc Hòa	Lộc Hòa	45	13	32
3	Lộc Tiến - Lăng Cô	Lộc Tiến - Lăng Cô	50		50

¹ Bảng tổng hợp diện tích này được sự phối hợp giữa TTH-FOSDA và Chi cục Kiểm lâm Thừa Thiên Huế

STT	Địa bàn	Chi hội	Tổng diện tích đăng ký FSC 2024		
			Tổng diện tích dự kiến đăng ký FSC 2024 (ha)	Diện tích Hội viên cũ (ha)	Diện tích Hội viên mới (ha)
4	Lộc Trì	Lộc Trì			
5	Lộc Sơn	Nam Sơn	2	2	
6	Lộc Thủy	Suối Tiên			
7	Xuân Lộc	Xuân Lộc	45	5	40
V	Thị xã Hương Thủy		371	25	346
1	Dương Hòa	Hạ Buồng Tầm	33		33
2		Khe Dâu			
3		Thanh Lương Hộ			
4	Phú Sơn	Phú Sơn	245	25	220
5	Thủy Châu	Thủy Châu	40		40
6	Thủy Phù	Thủy Phù			
7	Thủy Phương	Thủy Phương	53		53
VI	Thị xã Hương Trà		114	8	106
1	Bình Tiến	Đầu nguồn Sông Hương			
2		Đông Hòa			
3		Hồng Tiến - Bạch Tôn	13		13
4	Bình Thành	Hiệp Cát	44	8	36
5	Hương Bình	Hương Bình	57		57
6	Hương Vân	Sông Bồ			
VII	Thành phố Huế		21	4	17
1	Hương Hồ	Châm	21	4	17
2	Hương Thọ	Kim Ngọc			
3		Liên Bằng			
	Tổng cộng		1.534	101	1.433

2. Kế hoạch chi tiết cho tiến trình duy trì và mở rộng chứng chỉ rừng FSC năm 2024

- Phương pháp: Thực hiện bám sát theo sổ tay Quản lý rừng bền vững 2021-2026 và kết hợp các hoạt động vừa mở rộng duy trì vừa khắc phục các ĐKPHN;

- Nội dung và phân công trách nhiệm:

TT/ Bước	Nội dung	Trách nhiệm chính	Người/ đơn vị phối hợp/ góp ý	Người/ đơn vị kiểm tra và hoàn thiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phương pháp/ căn cứ	Sản phẩm/ Kết quả mong đợi
BƯỚC 1	CÔNG TÁC CHUẨN BỊ							
1	Thu thập thông tin chủ rừng đăng ký tham gia FSC	Cán bộ phụ trách địa bàn tổng hợp theo địa bàn phụ trách Trần Văn Dương tổng hợp chung	CBKT TTH-FOSDA; CBKT SP	Lãnh đạo TTH-FOSDA	Đến 24/5	Văn phòng TTH-FOSDA	Căn cứ: Danh sách chủ rừng đăng ký tham gia FSC từ các Chi hội Tiến hành thu thập, tổng hợp thông tin chủ rừng.	Danh sách chủ rừng đăng ký tham gia FSC 2024 hoàn thiện
2	Xây dựng và lập kế hoạch chi tiết triển khai duy trì và mở rộng FSC 2024	Trần Văn Dương lập kế hoạch chi tiết	Lãnh đạo và Cán bộ TTH-FOSDA	Lãnh đạo TTH-FOSDA	Đến 25/6	Văn phòng TTH-FOSDA	Căn cứ: Báo cáo kết quả duy trì và mở rộng chứng chỉ FSC 2023; Kế hoạch và biện pháp năm 2024 Phương pháp: Kế hoạch phải xác định cụ thể ai làm gì, ở đâu, khi nào, làm như thế nào; thực hiện theo chu trình PDCA	Kế hoạch triển khai FSC 2024 hoàn chỉnh
3	Thông qua và phê duyệt Kế hoạch FSC năm 2024	Lãnh đạo TTH-FOSDA	CBKT TTH-FOSDA		Đến 28/6	Văn phòng TTH-FOSDA	Căn cứ: Kế hoạch triển khai duy trì và mở rộng FSC năm 2024	Kế hoạch triển khai duy trì và mở rộng FSC năm 2024 được phê duyệt
4	Họp BCH thông qua kế hoạch triển khai Kế hoạch FSC năm 2024	Lãnh đạo TTH-FOSDA	CBKT TTH-FOSDA phụ trách các địa bàn hỗ trợ gửi Công văn theo địa bàn	Võ Văn Dự/ Phạm Đình Văn phê duyệt Công văn	Ngày 30/6	Hội trường HTX LNBV Tân Mỹ	- Căn cứ: Kế hoạch được phê duyệt Phương pháp: Thông báo đến các Chi hội về việc thực hiện kế hoạch FSC 2023	Kế hoạch được thông qua và triển khai

TT/ Bước	Nội dung	Trách nhiệm chính	Người/ đơn vị phối hợp/ góp ý	Người/ đơn vị kiểm tra và hoàn thiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phương pháp/ căn cứ	Sản phẩm/ Kết quả mong đợi
BƯỚC 2	TRUYỀN THÔNG CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ RỪNG BÈN VỮNG KẾT HỢP TẬP HUẤN							
1	Triển khai truyền thông kết hợp tập huấn các chuyên đề và làm hồ sơ chủ rừng đăng ký tham gia mới							
1.1	Công tác chuẩn bị	Cán bộ phụ trách địa bàn		Lãnh đạo TTH- FOSDA	Đến 28/6	Văn phòng TTH- FOSDA	Căn cứ danh sách đăng ký mới Tổng hợp thông tin chủ rừng đăng ký tham gia lần đầu (chú ý số điện thoại) Lập danh sách mời tham gia truyền thông và tập huấn các chuyên đề	Danh sách chủ rừng tham gia truyền thông và tập huấn
1.2	Liên lạc, làm việc với Lãnh đạo, chính quyền địa phương	Lãnh đạo TTH- FOSDA làm việc với Phòng NN&PTNT/ Kinh tế của huyện/ thị xã			Từ 01/7 đến 10/7	Văn phòng TTH- FOSDA	Căn cứ danh sách chủ rừng tham gia truyền thông, tập huấn Căn cứ MoU đã ký với phòng NN&PTNT huyện/ thị xã Chọn địa bàn huyện A Lưới triển khai trước rồi tiếp tục triển khai ở địa bàn còn lại.	Thống nhất thời gian và địa điểm tổ chức buổi truyền thông, tập huấn

TT/ Bước	Nội dung	Trách nhiệm chính	Người/ đơn vị phối hợp/ góp ý	Người/ đơn vị kiểm tra và hoàn thiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phương pháp/ căn cứ	Sản phẩm/ Kết quả mong đợi
1.3	Tổ chức triển khai truyền thông và vận động tham gia FSC kết hợp tập huấn các chuyên đề và làm hồ sơ chủ rừng đăng ký mới	Lãnh đạo TTH-FOSDA truyền thông QLRBV và CCR FSC; Lê Nhân Tiên: Tập huấn chuyên đề QLRBV và Chuyên đề kỹ thuật lâm sinh; Trần Văn Dương: Chuyên đề Quản lý hành chính Chi hội; Võ Quang Vinh: chuyên đề khai thác tác động thấp; Phan Văn Phước: Chuyên đề an toàn lao động và sơ cấp cứu	CBKT TTH-FOSDA phụ trách địa bàn gửi giấy mời, chuẩn bị tài liệu truyền thông, tài liệu các chuyên đề và phiếu phiếu phỏng vấn tập huấn.	Lãnh đạo TTH-FOSDA	Từ 04/7 đến 20/7	Tại địa điểm được thống nhất	Mời các thành phần tham gia: Đại diện phòng NN&PTNT huyện, Hạt Kiểm lâm, Kiểm lâm địa bàn, lãnh đạo UBND các xã, CBĐC các xã, BCH các Chi hội và các chủ rừng đăng ký tham gia Phương pháp: Kết hợp vừa truyền thông vừa tập huấn và làm hồ sơ chủ rừng - Chuẩn bị sẵn bộ hồ sơ chủ rừng để làm hồ sơ cho chủ rừng đăng ký tham gia đăng ký mới. - Phát tài liệu tập huấn kèm theo phiếu hỏi khảo sát	- Biên bản làm việc với các bên liên quan - Hồ sơ, danh sách chủ rừng đăng ký tham gia (cập nhật đến thời điểm cuộc họp) - Danh sách tuân huấn và phiếu khảo sát nâng cao năng lực quản lý rừng bền vững gắn với chứng chỉ rừng FSC - Hình ảnh minh chứng về việc vận động và tập huấn
2	Tổng hợp thông tin	Trần Văn Dương tổng hợp thông tin chung	CBKT TTH-FOSDA phụ trách các địa bàn tổng hợp theo từng địa bàn	Lãnh đạo TTH-FOSDA	Đến 20/7	Văn phòng TTH-FOSDA	Tổng hợp kết quả đăng ký tham gia FSC, Kết quả trả lời Phiếu khảo sát nâng cao năng lực QLRBV gắn với CCR FSC Từ những thông tin thu thập từ chủ rừng tiến hành làm hồ sơ chủ rừng	- Danh sách chủ rừng đăng ký FSC (cập nhật đến thời điểm hiện tại) - Phiếu Đánh giá sau tập huấn của Chủ rừng - Bảng tổng hợp trả lời Phiếu khảo sát hoàn thiện
BƯỚC 3	KHẢO SÁT THỰC ĐỊA VÀ KẾT HỢP CÔNG TÁC KIỂM TRA GIÁM SÁT							

TT/ Bước	Nội dung	Trách nhiệm chính	Người/ đơn vị phối hợp/ góp ý	Người/ đơn vị kiểm tra và hoàn thiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phương pháp/ căn cứ	Sản phẩm/ Kết quả mong đợi
1	Rà soát bản đồ, tổng hợp thông tin những lô rừng đăng ký FSC 2024	Lê Nhân Tiến tổng hợp chung bản đồ Trần Văn Dương tổng hợp chung thông tin những lô rừng đăng ký FSC 2024	CBKT TTH- FOSDA phụ trách địa bàn rà soát theo địa bàn phụ trách	Lãnh đạo TTH- FOSDA	Đến 25/7	Văn phòng TTH- FOSDA	Căn cứ: Bản đồ KKR, FSC, các loại bản đồ liên quan. Đối chiếu bản đồ vệ tinh để kiểm tra rà soát hiện trạng lô rừng Từ danh sách đăng ký tham gia FSC tổng hợp các thông tin của chủ rừng	- Danh sách và bản đồ các lô rừng đăng ký tham gia FSC - Tổng hợp thông tin đăng ký hồ sơ của chủ rừng: số điện thoại, diện tích đăng ký, tuổi rừng, ...
2	Rà soát những lô rừng hoạt động và không hoạt động	Trần Văn Dương tổng hợp chung	CBKT TTH- FOSDA phụ trách địa bàn rà soát theo địa bàn phụ trách	Lãnh đạo TTH- FOSDA	Đến 30/7	Văn phòng TTH- FOSDA	Căn cứ: Danh sách tổng hợp thông tin chi tiết rừng trồng; Mẫu 06 trong hồ sơ chủ rừng; Kết quả rà soát ảnh vệ tinh. Phương pháp: Chọn lọc những lô rừng có diễn ra những hoạt động tía thưa, khai thác từ T8/2023 đến T7/2024 để phân loại các lô rừng có hoạt động và không hoạt động.	- Danh sách các lô rừng hoạt động và không hoạt động hoàn thiện. - Danh sách các lô rừng hoạt động nhưng không hoạt động, các lô rừng không hoạt động nhưng hoạt động.
3	Rà soát thông tin các lô rừng trồng có sinh cảnh dễ bị tổn thương, có vùng đệm nằm sát khe suối, sông, hồ	Phan Văn Phước	Trần Văn Dương	Lãnh đạo TTH- FOSDA	Đến 30/7	Văn phòng TTH- FOSDA	Căn cứ: Mẫu 05 trong hồ sơ chủ rừng Bản đồ vùng đệm, bản đồ khe suối Rà soát thông tin các lô rừng nằm sát khe suối, sông, hồ;	Danh sách các lô rừng trồng nằm sát khe suối, sông, hồ
4	Rà soát lô rừng trồng sát, liền kề rừng tự nhiên; đặc biệt là các lô có rừng tự nhiên trước và sau tháng 9 năm 1994.	Lê Nhân Tiến	Trần Văn Dương	Lãnh đạo TTH- FOSDA	Đến 30/7	Văn phòng TTH- FOSDA	Căn cứ: Mẫu 05 trong hồ sơ chủ rừng Bản đồ vùng đệm; bản đồ Kiểm kê rừng Tiến hành Rà soát lô rừng trồng sát, liền kề rừng tự nhiên; đặc biệt là các lô có	Danh sách các lô rừng trồng sát, liền k rừng tự nhiên; đặc biệt là các lô có rừng tự nhiên trước và sau tháng 9 năm 1994

TT/ Bước	Nội dung	Trách nhiệm chính	Người/ đơn vị phối hợp/ góp ý	Người/ đơn vị kiểm tra và hoàn thiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phương pháp/ căn cứ	Sản phẩm/ Kết quả mong đợi
							rừng tự nhiên trước và sau tháng 9 năm 1994.	
5	Lập kế hoạch chi tiết khảo sát thực địa và kiểm tra giám sát	Trần Văn Dương	CBKT TTH-FOSDA	Lãnh đạo TTH-FOSDA	Từ 30/8 đến 02/8	Văn phòng TTH-FOSDA	Căn cứ: các nội dung đã rà soát Lập kế hoạch theo mẫu Chọn 1 lô rừng điểm để làm mẫu sau đó Cán bộ phụ trách các địa bàn triển khai ở địa bàn mình phụ trách	Kế hoạch khảo sát thực địa và kiểm tra giám sát hoàn thiện và được phê duyệt
6	Hợp kỹ thuật để thống nhất cách thực hiện, nội dung, thời gian và địa điểm khảo sát thực địa	Lãnh đạo TTH-FOSDA	CBKT TTH-FOSDA		Ngày 03/8	Văn phòng TTH-FOSDA	Tất cả các bên tham gia đóng góp ý kiến để điều chỉnh và sắp xếp thời gian phù hợp	Tất cả các bên tham gia rõ nhiệm vụ và công việc được giao; sẵn sàng khảo sát thực địa; KH khảo sát thực địa được thống nhất
7	Công văn gửi các Chi hội phối hợp thực hiện	Lê Nhân Tiến soạn thảo Công văn	CBKT TTH-FOSDA phụ trách địa bàn gửi cho các Chi hội	Lãnh đạo TTH-FOSDA	Ngày 03/8	Văn phòng TTH-FOSDA	- Theo mẫu	- Công văn được gửi đến các Chi hội
8	Tiến hành khảo sát thực địa	CBKT TTH-FOSDA	Cán bộ liên quan; CBKT SP	Lãnh đạo TTH-FOSDA	Từ 04/8 đến 10/8	Hiện trường	Căn cứ: Kế hoạch khảo sát thực địa Khi tiến hành khảo sát thực địa phải mang theo bản đồ giấy; máy định vị; máy tính bảng (hoặc thiết bị tương tự) để vừa định vị, vừa có thể chụp ảnh thể hiện tọa độ và ngày giờ chụp. Mang theo sổ tay và mẫu số 05 để ghi chép và chụp hình thông tin sinh cảnh để bị tổn thương; mật độ rừng trồng;...	- Biên bản KTGS - Mẫu 05 được ghi nhận thông tin đầy đủ - Các bảng mẫu ghi chép và hình ảnh tại hiện trường được ghi chép đầy đủ

TT/ Bước	Nội dung	Trách nhiệm chính	Người/ đơn vị phối hợp/ góp ý	Người/ đơn vị kiểm tra và hoàn thiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phương pháp/ căn cứ	Sản phẩm/ Kết quả mong đợi
9	Tổng hợp thông tin và họp báo cáo kết quả	Trần Văn Dương	CBKT TTH- FOSDA; CBKT SP	Lãnh đạo TTH- FOSDA	Đến 11/8	Văn phòng TTH- FOSDA	Căn cứ đợt khảo sát thực địa	Các nhóm báo cáo các kết quả đạt được sau chuyến khảo sát
BƯỚC 4	HOÀN THIỆN HỒ SƠ KHÁC PHỤC CÁC ĐKPH, HỒ SƠ CHỦ RỪNG, BẢN ĐỒ FSC, TỔNG HỢP HỒ SƠ CHI HỘI VÀ CẬP NHẬT CÁC BÁO CÁO VÀ PHƯƠNG ÁN							
1	Hoàn thiện hồ sơ chủ rừng	CBKT TTH- FOSDA phụ trách địa bàn	CBKT TTH- FOSDA; CBKT SP	Lãnh đạo TTH- FOSDA	Đến 20/8	Văn phòng TTH- FOSDA	Cán bộ phụ trách địa bàn hỗ trợ Chi hội kiểm tra toàn bộ thông tin đầu vào trên thực địa của tất cả các chủ rừng theo mẫu quy định và thực hiện kiểm tra thông tin đầu vào theo mẫu 07. Thực hiện công việc này cần thường xuyên liên lạc với các chủ rừng liên quan để bảo đảm hồ sơ luôn có tính logic và đáp ứng yêu cầu hệ thống; phát hiện lỗi ghi nhận thông tin ở đâu thì sửa hồ sơ ở đấy.	Các bộ hồ sơ chủ rừng được hoàn thiện đầy đủ, lưu trữ và tổng hợp
2	Lập bản đồ FSC 2024	Lê Nhân Tiến phụ trách chung	CBKT TTH- FOSDA phụ trách các địa bàn tổng hợp thông tin bản đồ theo địa bàn phụ trách	Lãnh đạo TTH- FOSDA	Đến 20/8	Văn phòng TTH- FOSDA	Thực hiện biên tập bản đồ ngay khi có thông tin khảo sát thực địa Chú ý sinh cảnh. Vùng đệm và vị trí lô rừng. Hiện trạng rừng phải trùng khớp bản đồ so với thực tế. Thực hiện theo yêu cầu trong sổ tay QLRBV	Bản đồ FSC 2024 được hoàn thiện (Đến thời điểm hiện tại)
3	Tổng hợp Hồ sơ Chi hội	CBKT TTH- FOSDA phụ trách địa bàn		Lãnh đạo TTH- FOSDA	Đến 20/8	Văn phòng TTH- FOSDA	Thực hiện theo hệ thống mẫu quy định từ 08 -19 (Những mẫu chưa thực hiện thì để trống). Hồ sơ Chi hội được	Bộ hồ sơ Chi hội hoàn thiện

TT/ Bước	Nội dung	Trách nhiệm chính	Người/ đơn vị phối hợp/ góp ý	Người/ đơn vị kiểm tra và hoàn thiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phương pháp/ căn cứ	Sản phẩm/ Kết quả mong đợi
							tổng hợp theo thứ tự A, B, C đối với tên chủ rừng. Trong hoạt động này đã lồng ghép hoạt động củng cố, rà soát và cập nhật thông tin hồ sơ cấp Chi hội	
4	Cập nhật các Sổ tay, báo cáo và phương án	Lê Nhân Tiên: Sổ tay Quản lý rừng; Trần Văn Dương: Sổ tay quản lý Hội; Phan Văn Phước: Phương án QLRBV; Nguyễn Minh Trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Trương Thụy Đạt: Đánh giá tác động xã hội; Nguyễn Ngọc Khôi: Báo cáo rừng có giá trị bảo tồn cao		Lãnh đạo TTH- FOSDA	Đến 20/8	Văn phòng TTH- FOSDA	Theo hướng dẫn của chuyên gia Võ Văn Dự	6 loại tài liệu được cập nhật
5	Tham vấn các bên liên quan	Ban kiểm tra	Trần Văn Dương chịu trách nhiệm gửi các nội dung để tham vấn các bên liên quan		Từ 20/8 đến 30/8	Văn phòng TTH- FOSDA	Các bên tham vấn gồm: UBND các xã, Chi cục Kiểm lâm, UBND huyện đề nghị chỉ đạo các phòng NN và PTNT, TN-MT	Các bằng chứng về sự tham vấn các bên liên quan được tài liệu hóa

TT/ Bước	Nội dung	Trách nhiệm chính	Người/ đơn vị phối hợp/ góp ý	Người/ đơn vị kiểm tra và hoàn thiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phương pháp/ căn cứ	Sản phẩm/ Kết quả mong đợi
6	Hoàn thiện hồ sơ khắc phục ĐKPH 2023	Trần Văn Dương tổng hợp chung Cán bộ được phân công thực hiện khắc phục các ĐKPH	CBKT TTH- FOSDA; CBKT SP	Lãnh đạo TTH- FOSDA	Đến 20/8	Văn phòng TTH- FOSDA	- Căn cứ: Kết quả làm việc với các Chi hội, kết quả kiểm tra giá sát - Các minh chứng khắc phục các ĐKPH	- Bộ hồ sơ khắc phục ĐKPH được hoàn thiện
BƯỚC 5	KIỂM TRA, PHỤC TRA THÔNG TIN ĐẦU VÀO; TỔNG HỢP HỒ SƠ CẤP HỘI VÀ ĐÁNH GIÁ NỘI BỘ							
1	Kiểm tra, phúc tra thông tin đầu vào							
1.1	Đối với chủ rừng	Ban kiểm tra		Lãnh đạo TTH- FOSDA	Đến 30/8	Văn phòng TTH- FOSDA và cơ sở	- Lập kế hoạch cụ thể, chọn các lô rừng có sinh cảnh dễ bị tổn thương đa dạng để chọn mẫu (7-10% số chủ rừng tham gia) và tất cả các thông tin đầu vào được ghi nhận trong hồ sơ và trên bản đồ sẽ được kiểm tra đối chiếu với thực tế lô rừng. - Cán bộ kiểm tra/phúc tra phải mang theo máy ảnh, máy định vị (nếu có máy tính bảng thì mang theo sử dụng); bản đồ cứng, bộ hồ sơ của chủ rừng.	- Biên bản kiểm tra/phúc tra sẽ được lập ghi rõ các kết quả để các đại diện ký tên. - Có hình ảnh tọa độ vị trí, ngày giờ.

TT/ Bước	Nội dung	Trách nhiệm chính	Người/ đơn vị phối hợp/ góp ý	Người/ đơn vị kiểm tra và hoàn thiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phương pháp/ căn cứ	Sản phẩm/ Kết quả mong đợi
1.2	Đối với Chi hội	Ban kiểm tra	Cán bộ phụ trách địa bàn	Lãnh đạo TTH- FOSDA	Đến 30/8	Văn phòng TTH- FOSDA và cơ sở	Lãnh đạo trong BTV và Ban Kiểm tra lập kế hoạch kiểm tra/phục tra kết quả tổng hợp hồ sơ cấp Chi hội và công tác chuẩn bị đáp ứng theo yêu cầu của FSC. a) Kiểm tra/phục tra nội nghiệp: Tất cả các thông tin đầu vào được ghi nhận trong hồ sơ và trên bản đồ sẽ được kiểm tra tính hệ thống của bộ hồ sơ cấp Chi hội và tính lo gic của bộ hồ sơ chủ rừng; đối chiếu với thông tin trên bản đồ. b) Kiểm tra/phục tra ngoại nghiệp: Kiểm tra toàn diện nơi được lựa chọn đặt vị trí làm việc của Chi hội gồm: Tủ đựng hồ sơ, tài liệu, bản đồ; bảng tin Chi hội; túi cứu thương, phương tiện bảo hộ lao động.	- Biên bản kiểm tra/phục tra sẽ được lập ghi rõ các kết quả để các đại diện ký tên. - Có hình ảnh tọa độ vị trí, ngày giờ.
2	Tổng hợp Hồ sơ cấp Hội	Trần Văn Dương		Lãnh đạo TTH- FOSDA	Đến 04/9	Văn phòng TTH- FOSDA	a) Từ bộ hồ sơ cấp Chi hội tiến hành tổng hợp bộ hồ sơ cấp Hội theo những mẫu quy định (từ mẫu 20 đến 36). b) Thu thập và lưu trữ các danh mục thông tin theo 5 tập tài liệu đã được quy định trong Sổ tay quản lý Hội và bản đồ quản lý.	Bộ hồ sơ cấp Hội được hoàn thiện

TT/ Bước	Nội dung	Trách nhiệm chính	Người/ đơn vị phối hợp/ góp ý	Người/ đơn vị kiểm tra và hoàn thiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phương pháp/ căn cứ	Sản phẩm/ Kết quả mong đợi
3	Xây dựng Bảng kiểm Quản lý rừng bền vững và Quản lý Hội	Trần Văn Dương bảng kiểm Quản lý rừng; Lê Nhân Tiến bảng kiểm quản lý rừng	Võ Quang Vinh hỗ trợ Trần Văn Dương; Phan Văn Phước hỗ trợ Lê Nhân Tiến	Lãnh đạo TTH- FOSDA	Đến 04/9	Văn phòng TTH- FOSDA	Căn cứ: Bộ tiêu chuẩn Quản lý rừng FSC-STD-VN-01-2018; Bộ tiêu chuẩn Quản lý nhóm FSC-STD-VN-01-2018 Tiến hành tổng hợp các thông tin, minh chứng	Bảng kiểm Quản lý rừng bền vững và Bảng kiểm Quản lý Hội hoàn thiện
4	Đánh giá nội bộ	Trần Văn Dương lập kế hoạch đánh giá nội bộ	CBKT TTH- FOSDA; CBKT SP	Lãnh đạo TTH- FOSDA	Từ 05/9 đến 14/9	Văn phòng TTH- FOSDA và hiện trường	Việc đánh giá nội bộ gồm các công việc chính sau: a) Chuẩn bị thông tin. b) Rà soát bộ hồ sơ từ cấp chủ rừng đến cấp Hội. c) Rà soát các thông tin đã được cập nhật vào các sổ tay, phương án và báo cáo. d) Rà soát thông tin theo bảng hỏi có sẵn. đ) Chọn chủ rừng và lô rừng kiểm tra trên thực địa dựa trên phân loại các lô rừng hoạt động và không hoạt động. e) Xác định các chủ rừng, đại diện nhóm hộ, các bên liên quan để tiến hành phỏng vấn. g) Báo cáo kết quả đánh giá nội bộ và các khuyến nghị khắc phục các ĐKPH.	Báo cáo Đánh giá NĐ bộ, kết quả kiểm tra giám sát
BƯỚC 6	BỔ SUNG, CÙNG CÓ TÀI LIỆU, KHẮC PHỤC CÁC ĐKPH							

TT/ Bước	Nội dung	Trách nhiệm chính	Người/ đơn vị phối hợp/ góp ý	Người/ đơn vị kiểm tra và hoàn thiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phương pháp/ căn cứ	Sản phẩm/ Kết quả mong đợi
1	Bổ sung, củng cố tài liệu	Trần Văn Dương	CBKT TTH-FOSDA; CBKT SP	Lãnh đạo TTH-FOSDA	Từ 07/9 đến 14/9	Văn phòng TTH-FOSDA	- Căn cứ vào báo cáo kết quả đánh giá nội bộ để tiến hành bổ sung thông tin vào từng dự thảo báo cáo, Phương án, Sổ tay theo danh mục. - Tiến hành bổ sung các loại tài liệu, hình ảnh, biên bản, ... còn thiếu trong các tập lưu trữ của Hội.	Các tài liệu, hồ sơ bị thiếu trước đó được bổ sung đầy đủ
2	Tiến hành khắc phục ĐKPH (nếu có)	Ban kiểm tra	CBKT TTH-FOSDA; CBKT SP	Lãnh đạo TTH-FOSDA	Từ khi có kết quả đánh giá nội bộ	Văn phòng TTH-FOSDA và Hiện trường	- Ban hành Công văn yêu cầu khắc phục ĐKPH cho toàn bộ hệ thống biết để tự kiểm tra và khắc phục nhưng khuyến cáo về các ĐKPH. - Việc khắc phục ĐKPH phải có tính hệ thống được thông qua ghi nhận hình ảnh và biên bản.	Báo cáo khắc phục ĐKPH
BƯỚC 7	HỌP BAN CHẤP HÀNH THÔNG QUA TOÀN BỘ NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN QLRBV/FSC							
1	Tổ chức họp BCH	VP TTH-FOSDA	Cán bộ TTH-FOSDA	Lãnh đạo TTH-FOSDA	Cuối tháng 9	Văn phòng TTH-FOSDA	Cuộc họp tập trung vào các vấn đề liên quan đến QLRBV/FSC; giải quyết các vướng mắc dựa trên phương pháp tiếp cận trong sổ tay QLRBV	Biên bản họp BTV
BƯỚC 8	GỬI TÀI LIỆU CHO NHÀ ĐÁNH GIÁ							
1	Gửi bộ tài liệu cho nhà đánh giá phục vụ đánh giá chính thức	Trần Văn Dương tổng hợp và gửi cho nhà đánh giá	Cán bộ TTH-FOSDA	Lãnh đạo TTH-FOSDA	Ngày 15/9	Văn phòng TTH-FOSDA	- Căn cứ: Bộ tài liệu mà nhà đánh giá yêu cầu - Tổng hợp đầy đủ các nội dung trong bộ Hồ sơ	Bộ hồ sơ hoàn thiện gửi nhà đánh giá.

TT/ Bước	Nội dung	Trách nhiệm chính	Người/ đơn vị phối hợp/ góp ý	Người/ đơn vị kiểm tra và hoàn thiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phương pháp/ căn cứ	Sản phẩm/ Kết quả mong đợi
BƯỚC 9	PHỤC VỤ ĐÁNH GIÁ CHÍNH THỨC CẤP CCR FSC VÀ KHẮC PHỤC ĐKPH SAU ĐÁNH GIÁ							
1	Công tác chuẩn bị	VP TTH- FOSDA	Cán bộ TTH- FOSDA	Lãnh đạo TTH- FOSDA	Từ 15/9	Văn phòng TTH- FOSDA	BTV hợp để phân công từng thành viên soát xét toàn bộ hồ sơ, tài liệu phục vụ đánh giá chính thức và chuẩn bị nội dung, điều kiện phục vụ đánh giá; sau khi nhận được lịch thông báo thời gian đánh giá của Đơn vị tư vấn độc lập. Phân công cán bộ liên hệ với các bên liên quan theo yêu cầu của Đánh giá viên để bảo đảm đáp ứng kế hoạch đánh giá.	Các nội dung chuẩn bị được hoàn tất
2	Phục vụ đánh giá chính thức	VP TTH- FOSDA	Cán bộ TTH- FOSDA	Lãnh đạo TTH- FOSDA	Cuối tháng 9	Văn phòng TTH- FOSDA và hiện trường	Việc sắp xếp kế hoạch, nội dung, phương pháp đánh giá do các chuyên gia quyết định. Chú ý, sau khi chuyên gia đã lựa chọn chủ rừng, lô rừng và Chi hội kiểm tra đánh giá thì cần liên lạc ngay với Hội viên, Chi hội đó để chuẩn bị tiếp và làm việc với chuyên gia. Trong trường hợp gặp trở ngại, vì bất kỳ lý do gì, lãnh đạo TTH-FOSDA phải thông báo ngay cho chuyên gia biết để cân nhắc và quyết định cụ thể.	Báo cáo đánh giá chính thức

TT/ Bước	Nội dung	Trách nhiệm chính	Người/ đơn vị phối hợp/ góp ý	Người/ đơn vị kiểm tra và hoàn thiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phương pháp/ căn cứ	Sản phẩm/ Kết quả mong đợi
3	Lập kế hoạch khắc phục ĐKPH	Trần Văn Dương lập kế hoạch		Lãnh đạo TTH- FOSDA	Sau đánh giá	Văn phòng TTH- FOSDA	Lập Kế hoạch khắc phục ĐKPH: Ngay sau khi có kết luận của Đoàn đánh giá BV, TTH- FOSDA tổ chức họp Ban Thường vụ xây dựng Kế hoạch khắc phục ĐKPH để thông qua Ban Chấp hành. Đối với ĐKPH lớn phải hoàn thành khắc phục trong vòng 3 tháng kể từ ngày kết thúc đánh giá; ĐKPH nhỏ phải hoàn thành trước kỳ đánh giá duy trì chứng chỉ của năm kế tiếp 15 ngày. b) Phân công trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra và giám sát kết quả khắc phục từng ĐKPH: Ban Thường vụ TTH- FOSDA, nhất là Ban Kiểm tra phải phân công trách nhiệm cho từng Ủy viên, cán bộ trực tiếp làm việc với từng Chi hội, Hội viên để đôn đốc, hướng dẫn khắc phục ĐKPH và theo dõi, giám sát kết quả khắc phục lỗi theo thời hạn nêu trên.	Kế hoạch khắc phục các ĐKPH được lập

Ghi chú: tùy theo điều kiện công việc của TTH-FOSDA có thể triển khai kế hoạch sớm hơn kế hoạch để bảo đảm hoạt động kiểm tra kết quả thực hiện. Các cơ sở căn cứ thời gian thực hiện để chủ động lập kế hoạch cụ thể theo từng tháng/tuần.

V. NHÂN LỰC THAM GIA

Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra TTH-FOSDA và các Đơn vị ký kết thỏa thuận hợp tác, phối hợp; trong đó, Ban Thường vụ trực tiếp lãnh, chỉ đạo thông qua Bộ phận Thường trực và các thành viên các bên liên quan như sau:

Tổ chức	Họ và tên	Nhiệm vụ
TTH-FOSDA	Võ Văn Dự	Chủ tịch Hội; Chỉ đạo chung
	Phạm Đình Văn	P. Chủ tịch Hội
	Đặng Văn Viện	Phó Chánh Văn phòng; UV Ban Kiểm tra; Chịu trách nhiệm chính hồ sơ CoC
	Lê Nhân Tiến	Cán bộ kỹ thuật hiện trường địa bàn A Lưới; Chịu trách nhiệm chính bản đồ; Bảng kiểm Quản lý rừng bền vững
	Trần Văn Dương	Cán bộ kỹ thuật hiện trường địa bàn Phong Điền ; Chịu trách nhiệm chính FSC; Bảng Kiểm quản lý Hội
	Huỳnh Công Tuyển	Cán bộ kỹ thuật hiện trường địa bàn Nam Đông
	Nguyễn Ngọc Khôi	Cán bộ kỹ thuật hiện trường địa bàn Hương Trà và thành phố Huế
	Nguyễn Minh Trường	Cán bộ kỹ thuật hiện trường địa bàn Hương Thủy
	Trương Thụy Đạt	Cán bộ kỹ thuật hiện trường địa bàn Phú Lộc
	Phan Văn Phước	Hỗ trợ xây dựng Bảng kiểm Quản lý Rừng bền vững
	Võ Quang Vinh	Hỗ trợ xây dựng Bảng kiểm Quản lý Hội
	Phạm Thị Lịch	Cán bộ Kế toán
	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Cán bộ Văn thư
BCH, BKT các Chi hội		Phối hợp với cán bộ Văn phòng Hội
Scansia Pacific	Trần Hoài Nam	Cán bộ kỹ thuật hiện trường phụ trách phía Bắc tỉnh
	Văn Đức Nhuận	Cán bộ kỹ thuật hiện trường phụ trách phía Nam tỉnh

VI. ĐỀ NGHỊ

Các bên liên quan tạo điều kiện thuận lợi để các cán bộ thực hiện tốt nội dung Kế hoạch. Tất cả các bên tham gia và các cá nhân được phân công nói trên căn cứ Kế hoạch này để sắp xếp với các bên liên quan trong công tác chuẩn bị; lập kế hoạch công tác và triển khai tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận

- Các cán bộ tham gia KH;
- Các Chi hội trực thuộc;
- Cán bộ Cty SP;
- Các ủy viên BTV;
- Ban Kiểm tra Hội;
- Website Hội;
- Lưu: VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Võ Văn Dự

BIÊN BẢN HỘI NGHỊ
Ban Chấp hành Hội chủ rừng phát triển bền vững Thừa Thiên Huế
Lần thứ XII, nhiệm kỳ II (2021 – 2025)

Hôm nay, ngày 30 tháng 06 năm 2024, tại trụ Hội trường thôn Tân Mỹ, xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ban Chấp hành Hội Chủ rừng phát triển bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế (TTH-FOSDA) tổ chức Hội nghị lần thứ XII, nhiệm kỳ II (2021-2025).

I. Chủ trì Hội nghị: Ông Võ Văn Dự, Chủ tịch Hội.

Thư ký Hội nghị: Ông Lê Nhân Tiến, Phó chánh Văn phòng.

II. Thành phần dự họp

1. Ủy viên Ban chấp hành (BCH): Tổng số 46 Ủy viên; Có mặt 41 người; vắng mặt: 05 người có lý do.

2. Khách mời: Đại diện Công ty SP, công ty Lâm nghiệp Phong Điền, Hạt Kiểm lâm huyện Phong Điền.

III. Nội dung

1. Chương trình và nội dung Hội nghị

Sau khi tham quan các mô hình: vườn ươm chất lượng cao của HTXLNTT và các lô rừng trồng cây bản địa dưới tán Keo của hộ ông Đặng Văn Nông – Chi hội Tân Mỹ, các đại biểu được nghe HTXLNBV Thuận Thiên và chủ hộ trồng rừng bản địa giới thiệu và chia sẻ và trao đổi thảo luận các nội dung đại biểu quan tâm.

Sau tham quan hiện trường các đại biểu tiếp tục thảo luận tại Hội trường về các nội dung:

- Tiếp tục duy trì và mở rộng diện tích trồng rừng các hộ tham gia vào chứng chỉ FSC năm 2024.

- Thảo luận và góp vào dự thảo Quy chế hỗ trợ tồn thất rừng trồng nội bộ của Hội.

2. Phần tham gia đóng góp ý kiến và biểu quyết thông qua

a) Đề xuất bầu bổ sung một số tham gia Ban chấp hành (BCH) Hội và các ủy viên BCH tham gia Ban Thường vụ gồm các ông/bà có tên sau:

1. Bổ sung Ủy viên BCH gồm các ông/bà có tên sau:

- Ông: Trương Thụy Đạt, hội viên Chi hội Hành chính;



- Ông: Nguyễn Ngọc Khôi, hội viên Chi hội Hành chính;
- Bà: Nguyễn Thị Như Quỳnh, hội viên Chi hội Hành chính;
- Ông: Nguyễn Minh Trường, hội viên Chi hội Hành chính;
- Ông: Huỳnh Công Tuyển, hội viên Chi hội Hành chính;
- Ông: Võ Quang Vinh, hội viên Chi hội Hành chính.

100% Ủy viên ban chấp hành đồng ý các ông/bà có tên trên tham gia vào Ban chấp hành nhiệm kỳ 2021 – 2025.

2. Bổ sung Ủy viên Ban Thường vụ gồm các ông có tên sau:

- Ông: Trần Vũ Ngọc Hùng, Ủy viên BCH;
- Ông: Đặng Văn Viện, Ủy viên BCH;
- Ông: Võ Quang Vinh, Ủy viên BCH

100% các Ủy viên BCH đồng ý 03 ông có tên trên tham gia vào Ban Thường vụ nhiệm kỳ 2021 - 2025.

b) Về duy trì FSC năm 2023 và kế hoạch năm 2024

- Ông Trần Văn Dương- Ủy viên BCH, cán bộ hiện trường Văn phòng TTH-FOSDA: Trình bày về duy trì và mở rộng chứng chỉ rừng trồng FSC 2024.

- Ý Kiến ông Thân Trọng Thân Hùng – Ủy viên BCH: Việc hỗ trợ tham gia phát triển rừng trồng gỗ lớn gắn với FSC, do phụ thuộc vào nhu cầu tự nguyện của chủ rừng trong quá trình vận động chủ rừng tham gia tổ chức nào đều được; Về chi hội Hương Bình- Chi cục Kiểm lâm làm việc với UBND xã Hương Bình kiện toàn lại BCH chi hội Hương Bình.

- Ý Kiến ông Đặng Văn Nông – Ủy viên BCH- CHT Chi hội Tân Mỹ: Chi hội hiện có 18 ha tham gia FSC, 50 Ha chuyển sang cho UBND xã lý do: chưa có chính sách giao quyền sử dụng đất 50ha; Chi hội Lưu Hiền Hòa: Hội Viên không được hưởng lợi, BCH không hoạt động; Vấn đề trở ngại về hồ sơ CoC gỗ dăm, đề nghị các CBHT cố gắng tăng cường tìm kiếm thị trường gỗ dăm.

Ý kiến trên được Chủ tịch Hội trả lời: Năm nay chúng ta không có tiền để vận động, nhưng chủ rừng nào đăng ký tham gia thì Hội và chi hội phải nỗ lực hỗ trợ cho bà con; sáp nhập chi hội Lưu Hiền Hòa vào Chi hội Tân Mỹ; Liên quan CoC, công ty Phúc Thịnh có nhu cầu nhưng Hội chưa đồng tình về nguyên tắc về số tiền chênh lệch nên chưa ký hợp đồng.

- Ý Kiến ông Nguyễn Quang Hòa- Ủy viên BCH- CHT Phú Sơn: Hiện nay, chi hội có gặp trường hợp là cán bộ tổ chức khác lấy danh sách FSC của Hội để sử dụng nhưng chưa được sự cho phép.

BỘ
PH

- Ý kiến ông Nguyễn Văn Cường- Ủy viên BCH - CHT Hương Phong: Về chi tiêu vận động tham gia, phía chi hội đang lúng túng trong các thông báo kết quả chi tiêu vận động FSC báo cáo cho xã vì có 2 tổ chức tham gia là Hội và Liên Minh HTX. Về việc dịch vụ môi trường rừng cho rừng trồng: Cần có rà soát và thống kê lại.

c) Về vận động tĩa thưa và trồng rừng bản địa

- Liên quan đến vận động tĩa thưa và trồng rừng bản địa: Thống nhất chốt danh sách đăng ký đến ngày 10/7/2024

d) Về thông qua quy chế hỗ trợ tổn thất rừng trồng

- Tiếp thu các góp ý của các UV BCH về quy chế hỗ trợ tổn thất rừng trồng

+ Ông Lê Văn Quang-Chi hội trưởng Hiệp Cát- UV BCH: Cần xem xét mức đóng tối thiểu 100.000 đồng/ha/năm ? và có cộng dồn hay không ? thống nhất đóng tối thiểu 100.000 đồng/ha/năm và có cộng dồn qua các năm. Và mức hỗ trợ như thế nào khi xảy ra trường hợp thiệt hại được đánh giá từ 50-70% thì hỗ trợ gấp 10 lần ?

+ Ông Nguyễn Hữu Phước- Chi hội trưởng chi hội Phong Thu- UV BCH: Cần xem xét Hội đồng đánh giá, sau thời gian bao lâu thì có kết quả đánh giá của Hội đồng. Đề xuất trong vòng 07 ngày kết thúc quy trình để giải quyết dứt điểm theo tôi: Thành lập Hội đồng cần có: 01 Chi hội trưởng, 01 cán bộ xã; 01 cán bộ hiện trường của chi hội.

e) Phát biểu của các vị khách mời

- Ông Mai Quang Huy: Rất trân trọng và cảm ơn BCH Hội đã mời tham dự hội nghị. Nhận thấy mặc dù là tổ chức xã hội nghề nghiệp nhưng TTH-FOSDA khác với các Hội đặc thù khác là luôn quan tâm đến quyền và lợi ích của các Hội viên, luôn nỗ lực hết mình để phát triển, giữ gìn và bảo vệ lợi ích hợp pháp cho Hội viên của mình.

- Ông Trần Thiện Hòa: Cảm ơn BCH Hội đã quan tâm đến công ty và vinh dự khi được tham gia Hội nghị BCH, Ông Hòa lưu ý các vấn đề liên quan đến hồ sơ khai thác FSC bán cho công ty Hòa Nga, và lưu ý nhất là thời điểm khai thác phải đảm bảo chính xác để tránh các rủi ro trong FSC.

3. Kết luận Hội nghị của Chủ tịch Hội

Các cuộc hội nghị BCH sắp tới có thể tổ chức ở các chi hội, nơi có các mô hình hay, điểm sáng để học hỏi lẫn nhau. Thống nhất:

Chọn Chi hội Hồng Thượng phối hợp với Văn phòng Hội để phục vụ tốt Hội nghị BCH lần thứ XIII vào tuần cuối tháng 9.

Giao ông Phạm Đình Văn – Phó Chủ tịch, kiêm Tổng Thư ký và Chánh Văn phòng Hội, chủ trì thúc đẩy công tác chuẩn bị về hậu cần và hành chính.

Giao ông Lê Nhân Tiên-Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Văn phòng Hội chủ trì thúc đẩy về nội dung và hiện trường phục vụ Hội nghị.

Giao nhiệm vụ cho Tổ thư ký dự thảo Nghị quyết Hội nghị BCH lần thứ XII gửi cho các UV BCH góp ý hoàn thiện phê duyệt trước ngày 08/07/2024.

Hội nghị kết thúc lúc 11h30 cùng ngày./.

Thư ký



L. N. Tiên

Chủ trì




Võ Văn Dự